

THÔNG BÁO

**Về số lượng và danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thành Vinh,
khóa XXI, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Thanh Hoá năm 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1309/HD-UBTVQH15 ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Hướng dẫn một số nội dung về tổ chức và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1323/UBTVQH15-CTĐB ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 693/NQ-TTHĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá về chỉ định đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã làm đại biểu HĐND xã Thành Vinh, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Thường trực HĐND xã Thành Vinh thông báo số lượng, danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thành Vinh nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

- Tổng số đại biểu HĐND xã Thành Vinh sau sắp xếp: 80 người.
- Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026 của xã Thành Vinh hình thành sau sắp xếp gồm toàn bộ:

(1) Đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026 của các đơn vị hành chính cấp xã trước khi sắp xếp;

(2) Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã được bầu ở phần địa giới hành chính thuộc xã hình thành sau sắp xếp;

(3) Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện đang thực hiện nhiệm vụ đại biểu ở phần địa giới hành chính thuộc xã hình thành sau sắp xếp;

(4) Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã được cơ quan có thẩm quyền điều động, bố trí công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước khi sắp xếp (trước khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động).

(Có danh sách 80 đại biểu HĐND kèm theo)



Đề nghị Đại biểu HĐND xã có tên trong danh sách trên tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đại biểu HĐND xã theo quy định của pháp luật.

Thường trực HĐND xã Thành Vinh thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cử tri và Nhân dân trong xã được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh (b/c);
- BTV ĐU, TT.HĐND, UBND xã;
- UB MTTQ xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa XXI;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, HĐND.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Thịnh



DANH SÁCH
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THÀNH VINH

(Kèm theo Thông báo số 01/TB-TT HĐND ngày 01/7/2025
của Thường trực HĐND xã Thành Vinh)

TT	Họ và tên	Tháng, năm sinh	Chức vụ công tác sau sắp xếp	Ghi chú
1	Trần Ngọc Chung	19/7/1979	Bí thư Đảng Ủy	ĐB chỉ định
2	Trương Văn Bính	03/02/1966		ĐB chỉ định
3	Phạm Huy Hùng	20/4/1976	Phó BT TTĐU	ĐB chỉ định
4	Vũ Thị Hương	07/10/1977	Trưởng Ban XD Đảng	ĐB chỉ định
5	Bùi Thị Huệ	9/10/1982	Ủy viên UBKT	ĐB chỉ định
6	Bùi Hồng Việt	20/10/1977	Trợ lý BCH Quân sự	ĐB chỉ định
7	Đặng Hồng Quang	9/7/1977	PCT MTTQ, CT CCB	ĐB chỉ định
8	Quách Công Nam	08/05/1982	PGĐ TTHC Công	ĐB chỉ định
9	Nguyễn Ngọc Sinh	02/08/1971		Nghỉ hưu
10	Lê Ngọc Long	18/09/1977	Phó chủ nhiệm UBKT	
11	Nguyễn Thị Liên	10/06/1989	Phó CVP Đảng ủy	
12	Bùi Văn Thịnh	24/10/1980	PCT HĐND xã	
13	Vũ Văn Thủy	06/11/1980	Phó Trưởng phòng kinh tế	
14	Nguyễn Mạnh Hùng	04/04/1974	CV MTTQ xã	
15	Nguyễn Thị Ninh	17/05/1986	CV Ban XD Đảng	
16	Nguyễn Thị Tuyền	13/02/1989	CV MTTQ xã	
17	Lê Trọng Ninh	10/10/1980		
18	Lê Duy Đạt	12/04/1994	Chỉ huy trưởng Quân sự xã	
19	Bùi Duy Khang	26/04/1979		
20	Lê Thị Thứ	08/10/1960		
21	Trương Thị Nhâm	24/04/1977		
22	Bùi Khắc Hiên	13/12/1985		
23	Nguyễn Đình Phú	05/07/1965		
24	Nguyễn Thị Xuân	05/06/1968		
25	Phạm Thị Ly	03/10/1982		
26	Trịnh Ngọc Khắc	12/02/1963		
27	Nguyễn Tiến Dũng	11/05/1974		
28	Bùi Minh Phong	27/06/1976		
29	Trương Văn Tha	01/04/1969		
30	Đinh Văn Quang	16/8/1978	Ủy viên Ủy ban Kiểm tra	
31	Trương Thị Phương	05/06/1989	Chuyên viên Ban xây dựng	
32	Đinh Thị Thu Hà	15/12/1988	Chuyên viên cơ quan Ủy ban	
33	Bùi Thị Bình	15/9/1983		
34	Quách Văn Dũng	20/12/1990		
35	Vì Thị Ngân	02/09/1979		
36	Nguyễn Thị Tuyết	16/12/1978		
37	Nguyễn Sỹ Hải	07/12/1972		
38	Đinh Thị Hoà	15/5/1990		
39	Đinh Văn Sinh	10/05/1967		
40	Đinh Văn Thanh	04/02/1964		
41	Đinh Văn Anh	20/10/1970		
42	Đinh Văn Hiếu	25/1/1963		
43	Đinh Văn Huy	16/8/1982		
44	Đinh Văn Hưng	22/11/1978		
45	Đinh Thị Yên	20/7/1985		
46	Trương Thanh Đại	14/1/1984	Chánh Văn phòng Đảng ủy	

TT	Họ và tên	Tháng, năm sinh	Chức vụ công tác sau sắp xếp	Ghi chú
47	Lê Hồng Việt	01/01/1973		Nghỉ 178
48	Nguyễn Văn Vĩnh	16/6/1982	Trưởng phòng Văn hóa - Xã	
49	Trương Văn Mậu	11/05/1973		
50	Hoàng Thị Loan	05/05/1975		
51	Nguyễn Đình Lùng	04/03/1985		
52	Trương Văn Long	09/03/1969		
53	Trương Thanh Bình	14/3/1977		
54	Trương Văn Lục	14/3/1969		
55	Bùi Văn Thiên	30/9/1971		
56	Trương Thanh Cường	28/11/1974		
57	Trương Thị Hương	28/7/1981		
58	Trương Thị Lê	15/7/1976		
59	Trương Thị Thoa	03/10/1979		
60	Đặng Văn Châu	08/08/1978	Phó Ban Kinh tế - Ngân sách	
61	Quách Văn Quyết	30/08/1967		
62	Trương Văn Tiên	20/03/1978	Chánh Văn phòng HĐND và	
63	Quách Văn Chương	01/06/1979	Chỉ huy phó Ban chỉ huy	
64	Trương Ngọc Đình	04/05/1974		
65	Nguyễn Kim Dung	06/08/1988	Ủy viên Ủy ban Kiểm tra	
66	Trương Ngọc Hào	20/02/1964		Nghỉ hưu
67	Nguyễn Huy Hoàng	19/05/1971		Nghỉ 178
68	Nguyễn Văn Huy	06/08/1988		
69	Quách Thị Lâm	28/05/1975		
70	Hồ Thị Lan	18/12/1991		
71	Trương Văn Lợi	05/05/1970		
72	Bùi Văn Long	27/05/1965		
73	Nguyễn Văn Mười	10/05/1972		
74	Bùi Thị Gia Nhân	08/03/1995		
75	Trương Thị Phương	12/06/1986	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ	
76	Bùi Thị Hồng Tám	15/03/1988		
77	Phùng Đức Thái	30/11/1983		
78	Quách Văn Thiết	28/05/1975		
79	Trương Văn Thuận	18/11/1981		
80	Quách Thế Vân	20/02/1976		